

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH TẠI TRUNG TÂM Y TẾ KIẾN AN

1. Tên Cơ sở KB,CB: Trung tâm Y tế Kiến An

2. Địa chỉ: số 360 đường Trần Thành Ngọ, Phường Kiến An, TP Hải Phòng - Số GPĐ: 14/2015/HP-GPĐ

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24h

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

| STT | Họ và tên                         | Số Chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN         | Thời đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                     | Vị trí chuyên môn                               | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | ghi chú                                                                                               |
|-----|-----------------------------------|------------------------|-----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 2                                 | 3                      | 4                                                   | 5                                                                        | 23                                              | 24                                                                       | 25                                                                                                    |
| 1   | KHOA NGOẠI TỔNG HỢP - MÃ KHOA K19 |                        |                                                     |                                                                          |                                                 |                                                                          |                                                                                                       |
| 1   | Nguyễn Hữu Thùy                   | 003948/HP-CCHN         | KB,CB chuyên khoa Ngoại. KB,CB Nội khoa.            | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Giám đốc - BSCKII - Chịu trách nhiệm chuyên môn |                                                                          | Chứng nhận ĐTLT số 12/TL-BM-TDCN -06-12-B24 ngày 28/12/2012; GCN số 132/2010/SĐH-V108 ngày 29/12/2010 |
| 2   | Vũ Xuân Đại                       | 012714/HP-CCHN.        | KB,CB chuyên khoa Ngoại.                            | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Bác sĩ                                          |                                                                          |                                                                                                       |
| 3   | Phạm Quang Huy                    | 009304/HP-CCHN.        | KB,CB đa khoa.                                      | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Bác sĩ y khoa                                   |                                                                          |                                                                                                       |
| 4   | Vũ Hoàng Anh                      | 003299/HP-CCHN         | 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 BNV ngạch điều dưỡng. | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Điều dưỡng                                      |                                                                          |                                                                                                       |

|                                         |                    |                |                                                                                                                                                      |                                                                          |                                          |                                                                                                                                  |             |
|-----------------------------------------|--------------------|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 5                                       | Nguyễn Thị Kim Yến | 003298/HP-CCHN | Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 BNV ngạch điều dưỡng                                                                                           | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Điều dưỡng trưởng                        |                                                                                                                                  |             |
| 6                                       | Nguyễn Thị Thắm    | 003303/HP-CCHN | Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 BNV ngạch điều dưỡng                                                                                           | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Điều dưỡng                               |                                                                                                                                  |             |
| 7                                       | Nguyễn Thị Nga     | 003300/HP-CCHN | Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 BNV ngạch điều dưỡng                                                                                           | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Điều dưỡng                               |                                                                                                                                  |             |
| 8                                       | Nguyễn Thị Thương  | 009902/HP-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT -BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Điều dưỡng                               |                                                                                                                                  |             |
| 9                                       | Vũ Thanh Thu       | 001508/HP-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                                           | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Điều dưỡng                               |                                                                                                                                  | Tăng 2/2026 |
| <b>II. KHOA KHÁM BỆNH - MÃ KHOA K01</b> |                    |                |                                                                                                                                                      |                                                                          |                                          |                                                                                                                                  |             |
| 1                                       | Nguyễn Văn Nhất    | 000401/HP-CCHN | KB,CB Nội tổng hợp                                                                                                                                   | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Phó Giám Đốc - Trưởng phòng KHNV - ThSBS |                                                                                                                                  |             |
| 2                                       | Nguyễn Văn Hải     | 000323/HP-CCHN | KB,CB chuyên khoa Răng hàm mặt                                                                                                                       | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Phó Trưởng khoa - BSCKI Răng hàm mặt     | Từ 17h30-20h tại Phòng khám Răng hàm mặt số 118 Hoàng Quốc Việt, Phường Phú Liễn, TPHP. Số GPHĐ 16/2014/GPHĐ-SYT (Trừ ngày trực) |             |

|    |                   |                 |                                                                                                                                                                               |                                                                                |                   |                                                                                        |                                                                                                                       |
|----|-------------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3  | Vũ Thị Tâm        | 003284/HP-CCHN. | KB,CB Nội khoa<br>KB,CB chuyên khoa<br>Tai Mũi Họng.                                                                                                                          | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần<br>(T2T3T4T5T6) Trục<br>theo lịch phân công | Bác Sĩ CKI        |                                                                                        | Quyết định số<br>602/QĐ-SYT ngày<br>21/6/2016KB, CB<br>Nội Khoa                                                       |
| 4  | Trịnh Bạch Tuyết  | 000718/HP-CCHN  | KB,CB Nội khoa                                                                                                                                                                | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần<br>(T2T3T4T5T6) Trục<br>theo lịch phân công | Bác sĩ            |                                                                                        |                                                                                                                       |
| 5  | Lê Thị Thao       | 000195/HP-CCHN. | KB,CB Nội tổng<br>hợp.                                                                                                                                                        | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần<br>(T2T3T4T5T6) Trục<br>theo lịch phân công | Bác sĩ CKI        |                                                                                        | Số:0116.20/CC-YDHP<br>ngày 25/02/2020 Chứng<br>chỉ đạo Nhân khoa cơ<br>bản số                                         |
| 6  | Phạm Tuấn Anh     | 000089/HP-GPHN  | Y khoa                                                                                                                                                                        | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần<br>(T2T3T4T5T6) Trục<br>theo lịch phân công | Bác sĩ            |                                                                                        |                                                                                                                       |
| 7  | Đoàn Thị Hà       | 000161/HP-GPHN  | Y khoa                                                                                                                                                                        | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần<br>(T2T3T4T5T6) Trục<br>theo lịch phân công | Bác sĩ            | Từ 07h00-17h Thứ 7,<br>Chủ nhật tại Phòng<br>khám Medical Hải<br>Phòng (Trừ ngày trực) | T/15/QĐ- YDHP,<br>23/8/2024 Siêu âm<br>DOPPLER TIM. SỐ<br>465/2023/C05.01 ngày<br>05/6/2023 đọc điện tâm<br>đồ cơ bản |
| 8  | Vũ Thị Phương Anh | 003474/HP-CCHN  | Theo<br>QĐ41/2005/QĐ-<br>BNV ngày 22/4/2005<br>BNV ngạch điều<br>dưỡng                                                                                                        | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần<br>(T2T3T4T5T6) Trục<br>theo lịch phân công | Điều dưỡng trưởng |                                                                                        |                                                                                                                       |
| 9  | Lã Thị Thu Huyền  | 008948/HP-CCHN  | Theo quy định tại<br>Thông tư số 26/2015/<br>TTLT- BYT -BNV<br>ngày 7/10/2015 quy<br>định mã số tiêu<br>chuẩn chức danh<br>nghề nghiệp, điều<br>dưỡng, hộ sinh, kỹ<br>thuật v | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần<br>(T2T3T4T5T6) Trục<br>theo lịch phân công | Điều dưỡng        |                                                                                        |                                                                                                                       |
| 10 | Nguyễn Thị Hương  | 003313/HP-CCHN  | Theo<br>QĐ41/2005/QĐ-<br>BNV ngày 22/4/2005<br>BNV ngạch điều<br>dưỡng                                                                                                        | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần<br>(T2T3T4T5T6) Trục<br>theo lịch phân công | Y sĩ              |                                                                                        |                                                                                                                       |

|                                             |                     |                 |                                                                                                                                                        |                                                                          |                           |  |                                                                                              |
|---------------------------------------------|---------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------|--|----------------------------------------------------------------------------------------------|
| 11                                          | Đỗ Thị Lan Hương    | 003302/HP-CCHN. | Theo QĐ41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 BNV ngạch điều dưỡng. KTV Phục hồi chức năng VLTL                                                                 | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Điều dưỡng/ KTV PHCN VLTL |  | QĐ số 267/QĐ- SYT ngày 8/03/2017. KTV Phục hồi chức năng VLTL                                |
| 12                                          | Phạm Ngọc Lan       | 000450/HP-CCHN  | Dịch vụ y tế                                                                                                                                           | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Điều dưỡng                |  |                                                                                              |
| 13                                          | Đào Thị Thúy Mậu    | 012404/HP-CCHN  | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.  | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Điều dưỡng                |  |                                                                                              |
| 14                                          | Trần Thị Thanh Thúy | 003321/HP-CCHN  | Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng.                                                                                        | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Y sĩ                      |  |                                                                                              |
| 15                                          | Ngô Thị Hào         | 010740/HP-CCHN  | Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v. | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Điều dưỡng                |  |                                                                                              |
| <b>III. KHOA NỘI TỔNG HỢP - MÃ KHOA K03</b> |                     |                 |                                                                                                                                                        |                                                                          |                           |  |                                                                                              |
| 1                                           | Nguyễn Thị Ngoan    | 010339/HP-CCHN. | KB,CB chuyên khoa Nội                                                                                                                                  | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Trưởng khoa - BSCKI       |  | 09/2021-C05.08 chứng chỉ đào tạo liên tục chẩn đoán điều trị, quản lý chương trình chống lao |

|   |                        |                 |                                                                                                                                                       |                                                                          |                                     |  |  |
|---|------------------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|--|--|
| 2 | Nguyễn Thị Yến         | 013407/HP-CCHN  | KB,CB đa khoa                                                                                                                                         | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Bác sĩ đa khoa                      |  |  |
| 3 | Nguyễn Thị Yến         | 003297/HP-CCHN  | Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 BNV ngạch điều dưỡng                                                                                            | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Điều dưỡng                          |  |  |
| 4 | Đinh Thị Yến           | 003310/HP-CCHN  | Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 BNV ngạch điều dưỡng                                                                                            | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Y sĩ                                |  |  |
| 5 | Lê Thị Vân Anh         | 003295/HP-CCHN  | Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 BNV ngạch điều dưỡng                                                                                            | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Điều dưỡng trưởng                   |  |  |
| 6 | Nguyễn Thị Huyền Trang | 003304/HP-CCHN  | Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 BNV ngạch điều dưỡng                                                                                            | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Điều dưỡng                          |  |  |
| 7 | Đoàn Thúy Hòa          | 009270/HP-CCHN  | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT -BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Điều dưỡng                          |  |  |
| 8 | Trần Quý Đôn           | 003290/HP-CCHN. | Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 BNV ngạch điều dưỡng.                                                                                           | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Điều dưỡng -Trưởng phòng Điều dưỡng |  |  |

|                                                  |                    |                  |                                                                                                                                                       |                                                                          |                                  |                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                           |
|--------------------------------------------------|--------------------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 9                                                | Phạm Thị Thu Hương | 010743/HP - CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT -BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Điều dưỡng                       |                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                           |
| 10                                               | Đào Thu Quỳnh      | 000480/HD - GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                                            | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Điều dưỡng                       |                                                                                                                                                           | Số 451/QĐ-TTYYT ngày 29/12/2025; CCBDT số 367/QĐ-CDQY1 ngày 26/6/2019 chuyên ngành Nha khoa                                                                                                                                               |
| <b>IV. KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN - K27</b> |                    |                  |                                                                                                                                                       |                                                                          |                                  |                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                           |
| 1                                                | Lương Thị Chiến    | 003283/HP- CCHN  | KB,CB chuyên khoa phụ sản - KHHGD                                                                                                                     | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Trưởng khoa - BSKKI sản phụ khoa | Từ 17h30 đến 21h, 12 đến CN tại Phòng khám Sản phụ khoa Số Giấy phép: 000198/HP-GPHD. Từ 07h00-17h00 T7, CN tại Phòng khám Quang Thanh (Trừ ngày 12/2020) | Số:323/QĐ-YHP chứng chỉ siêu âm thực hành cấp ngày 27/7/2009. Số: 176/QĐ-YDHP ngày 28/2/2019 chứng chỉ siêu âm sản- Phụ khoa                                                                                                              |
| 2                                                | Trần Thị Hoài      | 008962/HP- CCHN  | KB,CB chuyên khoa Sản phụ sản                                                                                                                         | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Bác sĩ                           |                                                                                                                                                           | Số: 2501.20/CC-A006 chứng chỉ đào tạo Siêu âm tổng quát cấp ngày 23/12/2020. Số: 2002.21/CC-A006 chứng chỉ đào tạo siêu âm sản phụ khoa cấp ngày 20/8/2021. Số 284 ngày 20/3/2019 chuyên khoa định hướng sản phụ khoa cấp ngày 26/03/2019 |
| 3                                                | Vũ Thị Tươi        | 003311/HP- CCHN  | Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch hộ sinh                                                                                           | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Y sĩ                             |                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                           |
| 4                                                | Nguyễn Thị Hường   | 003308/HP- CCHN  | Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch hộ sinh                                                                                           | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Hộ sinh                          |                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                           |

|                                                         |                      |                 |                                                             |                                                                          |                                               |                                                                                                |                                                                                                                                                                                                          |
|---------------------------------------------------------|----------------------|-----------------|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5                                                       | Vũ Thị Hạnh          | 003307/HP-CCHN  | Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch hộ sinh | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Hộ sinh dưỡng trưởng                          |                                                                                                |                                                                                                                                                                                                          |
| 6                                                       | Ngô Thị Hồng Hoa     | 003309/HP-CCHN  | Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch hộ sinh | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Hộ sinh                                       |                                                                                                |                                                                                                                                                                                                          |
| <b>V. KHOA XÉT NGHIỆM VÀ CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH - K4739</b> |                      |                 |                                                             |                                                                          |                                               |                                                                                                |                                                                                                                                                                                                          |
| 1                                                       | Phạm Thị Tuyết Nhung | 003285/HP-CCHN. | KB, CB Nội khoa.                                            | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Phó Trưởng khoa - BS ĐK/ CC siêu âm thực hành |                                                                                                | CCĐT số 0485.21/CC-YDHP ngày 5/5/2021. GCn số 22 theo QĐ số 539/QĐ-Ydhp ngày 28/11/2007 và GCN số 2115/B10 ngày 16/7/2010403/2013/C05. 01Kỹ thuật chụp và đọc X quang ngày. 584/QĐ-YHP. Điện tâm đồ thực |
| 2                                                       | Cao Thị Đào          | 003293/HP-CCHN  | Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 BNV ngạch điều dưỡng  | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Điều dưỡng trưởng                             |                                                                                                |                                                                                                                                                                                                          |
| 3                                                       | Dương Tiến Lâm       | 000116/HP-GPHN  | Y Khoa.                                                     | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Bác Sỹ                                        | Từ 07h00-17h Thứ 7, Chủ nhật tại Phòng khám Medical Hải Phòng (Trừ ngày trực)                  | Số 452/QĐ-TTYYT ngày 29/12/2025; CCĐT Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh cơ bản số 1290.25/CC-YDHP cấp ngày 29/05/2025                                                                                       |
| 4                                                       | Nguyễn Trung Kiên    | 001261/HP-CCHN  | Chuyên khoa xét nghiệm                                      | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Cử nhân sinh học                              | Từ 17h30-20h từ Thứ 2 đến CN tại Phòng Xét nghiệm số Giấy phép: 000300/HP-GPHĐ (Trừ ngày trực) |                                                                                                                                                                                                          |
| 5                                                       | Dương Văn Hà         | 000615/HP-CCHN  | Phòng khám chuẩn đoán hình ảnh                              | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công | Bác Sỹ CKI Chẩn đoán hình ảnh                 |                                                                                                |                                                                                                                                                                                                          |

|                                                             |                       |                 |                                                            |                                                                          |                                                     |                                                                                             |                                                                               |
|-------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------|------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
| 6                                                           | Hoàng Thái Dương      | 000135/HP-GPHN  | Xét nghiệm y học                                           | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trục theo lịch phân công | Kỹ thuật Y                                          |                                                                                             |                                                                               |
| 7                                                           | Nguyễn Thị Hương      | 003296/HP-CCHN  | Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 BNV ngạch điều dưỡng | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trục theo lịch phân công | Điều dưỡng                                          |                                                                                             |                                                                               |
| 8                                                           | Vũ Thị Giang          | 002735/HP-CCHN  | Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ        | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trục theo lịch phân công | Điều dưỡng                                          |                                                                                             |                                                                               |
| <b>VI. KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG - K16</b> |                       |                 |                                                            |                                                                          |                                                     |                                                                                             |                                                                               |
| 1                                                           | Nguyễn Quang Hợp      | 010782/HP-CCHN. | KB,CB bằng YHCT. KB,CB chuyên khoa phục hồi chức năng      | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trục theo lịch phân công | Phó trưởng khoa - Bác sĩ CKI Y học cổ truyền & PHCN | Từ 17h30-20h00 Từ 12 đến 16, CN tại Phòng khám Y học cổ truyền số Giấy phép: 000631/HP-GPHD | Quyết định số 355/QĐ-SYT ngày 19/3/2019. KB,CB chuyên khoa Phục hồi chức năng |
| 2                                                           | Nguyễn Thị Mai Anh    | 001845/HP-GPHN  | Y Học cổ truyền                                            | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trục theo lịch phân công | Bác sĩ                                              |                                                                                             | Tầng T2/2026                                                                  |
| 3                                                           | Hoàng Thị Hồng Hà     | 009263/HP-CCHN. | KB,CB bằng YHCT. KTV phục hồi chức năng VLTL               | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trục theo lịch phân công | Y sĩ YHCT/ KTV PHCN VLTL                            |                                                                                             | Quyết định số: 271 QĐ-SYT ngày 8/3/2017. KTV phục hồi chức năng VLTL          |
| 4                                                           | Trịnh Thị Huyền Trang | 003318/HP-CCHN  | KB,CB bằng YHCT                                            | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trục theo lịch phân công | Y sĩ YHCT                                           |                                                                                             |                                                                               |
| 5                                                           | Nguyễn Thị Vui Xuân   | 007800/HP-CCHN  | KB,CB bằng YHCT                                            | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trục theo lịch phân công | Y sĩ YHCT                                           |                                                                                             |                                                                               |

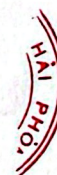
|   |                  |                 |                                                                                             |                                                                          |                           |  |                                                                   |
|---|------------------|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------|--|-------------------------------------------------------------------|
| 6 | Lê Văn Anh       | 003301/HP-CCHN. | Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng. KTV phục hồi chức năng VLTL | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trục theo lịch phân công | Điều dưỡng/ KTV PHCN VLTL |  | Quyết định số 270QĐ-SYT ngày 8/3/2017 KTV phục hồi chức năng VLTL |
| 7 | Nguyễn Thị Nhung | 003294/HP-CCHN  | Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng                              | 8h/ngày(Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trục theo lịch phân công | Điều dưỡng                |  |                                                                   |

Kiến An, ngày 01 tháng 03 năm 2026



GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC  
ThS.BSCKII. Nguyễn Hữu Thủy



Số: 39 /HDLV

Kiến An, ngày 01 tháng 3 năm 2024

## HỢP ĐỒNG LÀM VIỆC XÁC ĐỊNH THỜI HẠN

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ- CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Công văn số 1152/SNV- CCVC ngày 24/5/2023 của Sở Nội vụ Hải Phòng về việc thống nhất kết quả xếp lương người trúng tuyển viên chức tại Trung tâm Y tế quận Kiến An;

Căn cứ Quyết định số 566/QĐ- SYT ngày 26/5/2023; Công văn số 1570/SYT- TCCB ngày 30/5/2023 của Sở Y tế Hải Phòng về việc tuyển dụng viên chức Trung tâm Y tế quận Kiến An năm 2022.

Chúng tôi một bên là ông: **Nguyễn Hữu Thùy**

Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Y tế quận Kiến An

Đại diện cho: Trung tâm Y tế quận Kiến An- Hải Phòng

Địa chỉ: Số 360 Trần Thành Ngọ- Kiến An- Hải Phòng.      điện thoại: 0313876519

Và một bên là bà: **Vũ Thanh Thu**

Sinh ngày 04 tháng 1 năm 2001

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Chuyên ngành đào tạo: Điều dưỡng

Năm tốt nghiệp: Ngày 12/10/2022

Nghề nghiệp trước khi tuyển dụng: Sinh viên

Địa chỉ thường trú tại: Hùng Tiến, Vĩnh Bảo, Hải Phòng.

Số CMTND/TCC: 031301008641 .

Cấp ngày 12 tháng 8 năm 2021 tại Hải Phòng

Thỏa thuận ký kết Hợp đồng làm việc và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

### **Điều 1. Loại hợp đồng, thời hạn và nhiệm vụ hợp đồng:**

- Loại hợp đồng làm việc xác định thời hạn
- Thời hạn của Hợp đồng: 51 tháng
- Từ ngày 01 tháng 3 năm 2024 đến ngày 01 tháng 6 năm 2028

- Địa điểm làm việc: Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế quận Kiến An; Số 360 Trần Thành Ngọ, Kiến An, Hải Phòng
- Chức danh chuyên môn: Cao đẳng điều dưỡng
- Chức vụ (nếu có):
- Nhiệm vụ: Chăm sóc bệnh nhân tại khoa Khám bệnh, TTYT Kiến An và các công việc khác theo sự phân công của Trưởng khoa.

## **Điều 2. Chế độ làm việc:**

- Thời giờ làm việc: Theo giờ hành chính và bảng phân công trực của đơn vị
- Được trang bị những phương tiện làm việc gồm: BHLĐ theo quy định.

## **Điều 3. Nghĩa vụ và quyền lợi của người ký kết hợp đồng làm việc**

### **1. Nghĩa vụ:**

- Hoàn thành nhiệm vụ đã cam kết trong hợp đồng làm việc.
- Chấp hành nội quy, quy chế của đơn vị, kỷ luật làm việc và các quy định tại Điều 16, Điều 17, Điều 18 và Điều 19 Luật Viên chức.
- Chấp hành việc xử lý kỷ luật và bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.
- Chấp hành việc điều động khi đơn vị sự nghiệp có nhu cầu.

### **2. Quyền lợi**

- Được hưởng các quyền quy định tại Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14 và Điều 15 Luật viên chức.
- Phương tiện đi lại làm việc: Cá nhân tự lo
- Được xếp lương theo chức danh nghề nghiệp: Điều dưỡng (hạng IV)  
Mã số: V.08.05.13      Bậc: 1      Hệ số: 2,10
- Phụ cấp (nếu có) gồm: Ưu đãi nghề, độc hại, trách nhiệm theo quy định hiện hành  
Được trả 01 lần trong tháng theo quy định của đơn vị
- Thời gian hưởng lương: Từ ngày 01/3/2024
- Thời gian xét nâng bậc lương lần sau: Sau khi hết tập sự
- Khoản trả ngoài lương: Quà ngày Lễ, Tết theo quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị
- Được trang bị bảo hộ khi làm việc (nếu có) gồm: Theo quy định
- Số ngày nghỉ hàng năm được hưởng lương (nghỉ lễ, phép, việc riêng): Theo quy định
- Chế độ bảo hiểm: Được tham gia Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Nhà nước.
- Được hưởng các phúc lợi: Theo quy định
- Được hưởng các khoản thưởng, nâng bậc lương, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, thực hiện hợp tác khoa học, công nghệ với các đơn vị trong hoặc ngoài nước theo quy định của pháp luật.

- Được hưởng các chế độ thôi việc, trợ cấp thôi việc, bồi thường theo quy định của pháp luật về viên chức.
- Có quyền đề xuất, khiếu nại, thay đổi, đề nghị chấm dứt Hợp đồng làm việc theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp**

##### **1. Nghĩa vụ:**

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những cam kết trong hợp đồng làm việc
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ của viên chức đã cam kết trong Hợp đồng làm việc.
- Trước khi hết hạn hợp đồng làm việc 60 ngày của viên chức, phải tiếp tục ký kết hợp đồng làm việc với viên chức trong trường hợp đơn vị sự nghiệp còn nhu cầu, viên chức đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo quy định của pháp luật.

##### **2. Quyền hạn:**

- Sử dụng viên chức để hoàn thành công việc theo hợp đồng; Bố trí, phân công nhiệm vụ, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của viên chức
- Chấm dứt hợp đồng làm việc, kỷ luật đối với viên chức theo quy định của pháp luật về viên chức.

#### **Điều 5. Điều khoản thi hành:**

- Những vấn đề về quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của viên chức không ghi trong hợp đồng làm việc này thực hiện theo quy định của pháp luật về viên chức.
- Hợp đồng này làm thành 03 bản có giá trị ngang nhau, đơn vị ký hợp đồng giữ 02 bản, viên chức được ký hợp đồng giữ 01 bản, hợp đồng có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2024
- Hợp đồng này làm tại Trung tâm Y tế quận Kiến An, ngày 01 tháng 3 năm 2024./.

**VIÊN CHỨC**

  
Vũ Thanh Thư



**GIÁM ĐỐC**

  
**GIÁM ĐỐC**  
T.S. BSKH. Nguyễn Hữu Thủy

Số: 170 /TCHC

Kiến An, ngày 28 tháng 8 năm 2008

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc tuyển dụng công chức viên chức Nhà nước

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN KIẾN AN

- Căn cứ Nghị định số: 116/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ, Thông tư số: 10/2004/TT-BNV ngày 19/02/2004 và Công văn số: 537/BNV – CCVC ngày 15/3/2004 của Bộ Nội vụ Về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước.

- Căn cứ Quyết định số: 1254/2007/QĐ-UBND ngày 12/7/2007 của UBND thành phố Hải Phòng Về việc Ban hành qui định về tuyển dụng viên chức sự nghiệp Nhà nước tại thành phố Hải Phòng.

- Căn cứ vào Quyết định số 358/QĐ-UB ngày 05/6/1989 của UBND quận Kiến An Về việc thành lập Trung tâm Y tế quận Kiến An.

- Căn cứ vào Công số: 1361/SNV-CCVC ngày 26/8/2008 của Sở Nội vụ Về việc công nhận kết quả tuyển dụng và xếp lương viên chức trúng tuyển năm 2008 của Trung tâm Y tế quận Kiến An.

- Xét đề nghị của Hội đồng tuyển dụng công chức viên chức Y tế năm 2008 của Trung tâm Y tế quận Kiến An,

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Tuyển dụng bà: NGUYỄN THỊ MAI ANH

Sinh ngày 16 tháng 9 năm 1985.

Thường trú tại: phường Văn Đẩu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

Trình độ chuyên môn: Trung học

Được xếp ngạch: Y sĩ; Mã số: 16119; Bạc: 1; Hệ số: 1,86x85%

Thời gian thử việc: từ tháng 7/2008 đến tháng 12/2008.

Mốc xét hết tập sự: 01/01/2009.

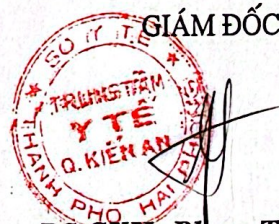
Đơn vị công tác: Khoa Đông Y – Trung tâm Y tế quận Kiến An.

**Điều 2:** Các ông (bà) Trưởng phòng Tổ chức hành chính – Phòng Tài chính Kế toán và bà NGUYỄN THỊ MAI ANH căn cứ quyết định thi hành./

TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN KIẾN AN

Nơi nhận:

- Như điều 2
- Lưu TCHC.



BS CKII: Phạm Thu Xanh

UBND TP HẢI PHÒNG  
SỞ Y TẾ

Số: 001508/HP-GPHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

### GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;  
Xét đề nghị của Phó trưởng phòng phụ trách phòng Quản lý hành nghề Y dược, Sở Y tế,

### CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: Vũ Thanh Thư

Ngày, tháng, năm sinh: 04/01/2001

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Số hộ chiếu:  
031301008641

Ngày cấp: 12/08/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Chức danh chuyên môn: Điều dưỡng

Phạm vi hành nghề: Điều dưỡng

Giấy phép này có thời hạn đến ngày 04 tháng 12 năm 2030

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 14119.....quyển số 12.....- SCT/BC

Ngày 23-02-2025

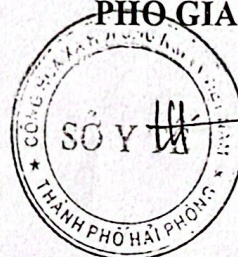
Hải Phòng, ngày 04 tháng 12 năm 2025

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



CÔNG CHỨNG VIÊN

Trần Thị Thu Trang



Trần Quốc Trinh

UBND TP HẢI PHÒNG  
SỞ Y TẾ  
Số: 001845/HP-GPHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;  
Xét đề nghị của Phó trưởng phòng phụ trách phòng Quản lý hành nghề Y dược, Sở Y tế,

### CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: Nguyễn Thị Mai Anh

Ngày, tháng, năm sinh: 16/09/1985

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Số hộ chiếu:  
031185006776

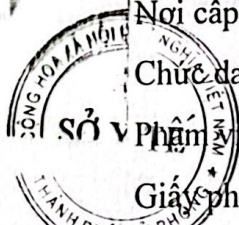
Ngày cấp: 19/09/2025

Nơi cấp: Bộ Công an

Chức danh chuyên môn: Bác sĩ

Phạm vi hành nghề: Y học cổ truyền

Giấy phép này có thời hạn đến ngày 06 tháng 2 năm 2031



CHUNG THỰC  
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 0312... quyền sở: SCT/BS

Ngày 26-02-2026

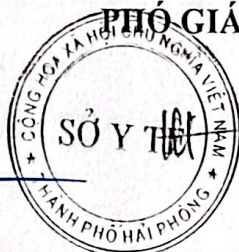
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG ĐOÀN NHƯ VUI



CÔNG CHỨNG VIÊN  
NGUYỄN THỊ THỦY

Hải Phòng, ngày 06 tháng 2 năm 2026

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Quốc Trinh